**Đề thi học kì 1 Lịch sử 11 Kết nối tri thức**

Lựa chọn đáp án đúng cho các câu hỏi dưới đây!

**Câu 1:** Động lực của các cuộc cách mạng tư sản bao gồm

A. giai cấp tư sản và quý tộc tư sản hóa.  
B. lực lượng lãnh đạo và quần chúng nhân dân.  
C. quý tộc phong kiến và tăng lữ Giáo hội.  
D. quần chúng nhân dân và quý tộc phong kiến.

**Câu 2:** Đến cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, Anh được mệnh danh là “đế quốc mà Mặt Trời không bao giờ lặn”, do

A. hệ thống thuộc địa của Anh bị thu hẹp về vùng xích đạo.  
B. phần lớn thuộc địa của Anh tập trung ở vùng xích đạo.  
C. hệ thống thuộc địa của Anh trải rộng ở khắp các châu lục.  
D. nhà nước Anh tập trung vào phát triển năng lượng Mặt Trời.

**Câu 3:** Vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, sự kiện nào dưới đây đã góp phần mở rộng phạm vi của chủ nghĩa tư bản ở khu vực châu Á?

A. Nhật Bản tiến hành cuộc Duy tân Minh Trị.  
B. Nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ra đời.  
C. Cách mạng tháng Tám ở Việt Nam thành công.  
D. Duy tân Mậu Tuất (1898) ở Trung Quốc thành công.

**Câu 4:** Một trong những tiềm năng của chủ nghĩa tư bản hiện đại là

A. thu hẹp được khoảng cách giàu - nghèo trong xã hội.  
B. giải quyết một cách triệt để mọi mâu thuẫn trong xã hội.  
C. có sức sản xuất cao trên nền tảng khoa học - công nghệ.  
D. hạn chế và tiến tới xóa bỏ sự bất bình đẳng trong xã hội.

**Câu 5**: Cuộc cách mạng công nghiệp (cuối thế kỉ XVIII - đầu thế kỉ XIX) có tác động như thế nào đến sự phát triển của chủ nghĩa tư bản?

A. Dẫn tới sự xác lập của chủ nghĩa tư bản ở các quốc gia Anh, Pháp, Đức,…  
B. Đánh dấu sự mở rộng của chủ nghĩa tư bản ra ngoài phạm vi châu Âu.  
C. Góp phần khẳng định sự thắng lợi của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu và Bắc Mĩ.  
D. Dẫn đến sự xác lập của chủ nghĩa tư bản trên phạm vi toàn thế giới.

**Câu 6:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về các tổ chức độc quyền ở các nước tư bản vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX?

A. Tồn tại dưới nhiều hình thức khác nhau, như: các-ten, xanh-đi-ca, tơ-rớt,…  
B. Đánh dấu chủ nghĩa tư bản chuyển từ giai đoạn độc quyền sang tự do cạnh tranh.  
C. Không có khả năng chi phối đời sống kinh tế - chính trị của các nước tư bản.  
D. Chỉ hình thành các liên kết ngang giữa những xí nghiệp trong cùng một ngành kinh tế.

**Câu 7:** Đọc đoạn tư liệu dưới đây và trả lời câu hỏi:

Tư liệu: “Cách mệnh Pháp cũng như cách mệnh Mĩ, nghĩa là cách mệnh tư bản, cách mệnh không đến nơi, tiếng là cộng hòa và dân chủ, kì thực trong thì nó tước lục công nông, ngoài thì áp bức thuộc địa” (Hồ Chí Minh Toàn tập, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, tập 9, tr.314).  
Câu hỏi: Nhận định trên của Chủ tịch Hồ Chính Minh đề cập đến vấn đề nào của các cuộc cách mạng tư sản?

A. Tiền đề của cách mạng.  
B. Mục tiêu của cách mạng.  
C. Động lực của cách mạng.  
D. Hạn chế của cách mạng.

**Câu 8**: Sự kiện nào dưới đây phản ánh về thách thức của chủ nghĩa tư bản hiện đại?

A. Rô-bốt Xô-phi-a được cấp quyền công dân (2017).  
B. Phong trào “99 chống lại 1” bùng nổ ở Mỹ (2011).  
C. Khủng hoảng thừa (1929 - 1933).  
D. Khủng hoảng hoa Tulip (1637).

**Câu 9:**Trước năm 1945, quốc gia duy nhất trên thế giới đi theo con đường xã hội chủ nghĩa là

A. Liên Xô.  
B. Trung Quốc.  
C. Việt Nam.  
D. Cu-ba.

**Câu 10:**Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng ý nghĩa quốc tế từ sự ra đời của Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết?

A. Chứng minh tính đúng đắn của chủ nghĩa Mác - Lênin.  
B. Tạo tiền đề cho sự ra đời của hệ thống xã hội chủ nghĩa.  
C. Cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa.  
D. Giải quyết đúng đắn vấn đề dân tộc trên đất nước Xô viết.

**Câu 11:** Cách mạng dân chủ nhân dân được hoàn thành ở các nước Đông Âu đã đánh dấu

A. sự xác lập hoàn chỉnh của cục diện hai cực, hai phe.  
B. chủ nghĩa tư bản trở thành một hệ thống thế giới.  
C. chủ nghĩa xã hội trở thành một hệ thống thế giới.  
D. chủ nghĩa xã hội thắng thế hoàn toàn ở châu Âu.

**Câu 12:**Thành tựu trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Trung Quốc, Việt Nam, Lào, Cu-ba từ năm 1991 đã chứng minh

A. sức sống của chủ nghĩa xã hội trong một thế giới có nhiều biến động.  
B. chủ nghĩa tư bản không còn là một hệ thống duy nhất trên thế giới.  
C. chủ nghĩa xã hội ngày càng phát triển và mở rộng về không gian địa lí.  
D. chủ nghĩa xã hội đã trở thành một hệ thống trên phạm vi thế giới.

**Câu 13:** Nội dung nào sau đây không phải là điểm tương đồng giữa cuộc cải cách -mở cửa ở Trung Quốc (từ 1978) và công cuộc đổi mới đất nước ở Việt Nam (từ 1986)?

A. Xây dựng nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa.  
B. Mở rộng quan hệ hợp tác với các nước trên thế giới.  
C. Củng cố và nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản.  
D. Lấy cải tổ chính trị làm trọng tâm; thực hiện đa nguyên, đa đảng.

**Câu 14:** Nội dung nào dưới đây không phản ánh đúng những bài học kinh nghiệm được rút ra từ sự sụp của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu?

A. Cảnh giác trước âm mưu và hành động chống phá của các thế lực thù địch.  
B. Coi trọng việc nghiên cứu và ứng dụng các thành tựu khoa học -công nghệ.  
C. Lấy cải tổ về chính trị - tư tưởng làm trọng tâm của công cuộc đổi mới đất nước.  
D. Thực hiện đường lối lãnh đạo đúng đắn, phù hợp với tình hình đất nước và thế giới.

**Câu 15:**Quá trình xâm lược của thực dân phương Tây diễn ra trong bối cảnh phần lớn các nước Đông Nam Á

A. mới được hình thành.  
B. đang là thuộc địa của Trung Hoa.  
C. đang ở giai đoạn phát triển đỉnh cao.  
D. bước vào thời kì suy thoái, khủng hoảng.

**Câu 16:**Từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX, thực dân Tây Ban Nha đã xâm lược và thiết lập ách cai trị ở quốc gia Đông Nam Á nào sau đây?

A. Mi-an-ma.  
B. Phi-líp-pin.  
C. In-đô-nê-xi-a.  
D. Cam-pu-chia.

**Câu 17**: Trong những năm cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, nhân dân Cam-pu-chia không tiến hành cuộc khởi nghĩa nào sau đây?

A. Khởi nghĩa của A-cha-xoa (1863 - 1866).  
B. Khởi nghĩa của nhà sư Pu-côm-bô (1866 - 1867).  
C. Khởi nghĩa của Hoàng thân Si-vô-tha (1861 - 1892).  
D. Khởi nghĩa của Hoàng tử Đi-pô-nê-gô-rô (1825 - 1830).

**Câu 18:**Từ giữa những năm 50 đến giữa những năm 60 của thế kỉ XX, nhóm năm nước sáng lập ASEAN đã tiến hành chiến lược kinh tế nào sau đây?

A. Công nghiệp hóa thay thế nhập khẩu.  
B. Công nghiệp hóa lấy xuất khẩu làm chủ đạo.  
C. Công nghiệp hóa, điện khí hóa toàn quốc.  
D. Quốc hữu hóa các doanh nghiệp nước ngoài.

**Câu 19:** Các nước Đông Nam Á hải đảo là đối tượng đầu tiên thu hút sự chú ý của thực dân phương Tây, bởi đây là khu vực

A. có đất đai rộng lớn nhưng dân cư thưa thớt.  
B. có nguồn hương liệu và hàng hóa phong phú.  
C. không có sự quản lí của các nhà nước phong kiến.  
D. là điểm bắt đầu của “con đường tơ lụa trên biển”.

**Câu 20:**Thực dân phương Tây đã sử dụng chính sách nào để chia rẽ khối đoàn kết và làm suy yếu sức mạnh dân tộc của các nước Đông Nam Á?

A. “Chia để trị”.  
B. “Kinh tế chỉ huy”.  
C. “Cấm đạo Thiên Chúa”.  
D. “Tìm và diệt”.

**Câu 21:** Các đảng cộng sản được thành lập ở một số nước: Inđônêxia (1920), Việt Nam, Mã Lai, Xiêm và Philíppin (trong những năm 30 của thế kỉ XX) đã

A. mở ra khuynh hướng tư sản trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc.  
B. mở ra khuynh hướng vô sản trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc.  
C. khẳng định sự thắng thế của khuynh hướng vô sản trong phong trào đấu tranh.  
D. khẳng định sự thắng thế của khuynh hướng tư sản trong phong trào đấu tranh.

**Câu 22:**Từ nửa sau thế kỉ XVI đến giữa thế kỉ XIX, sự xâm nhập của văn hóa phương Tây đã tác động như thế nào đến đời sống văn hóa của cư dân Đông Nam Á?

A. Cư dân Đông Nam Á được khai hóa văn minh.  
B. Thúc đẩy sự hòa hợp tôn giáo ở nhiều nước.  
C. Xói mòn những giá trị văn hóa truyền thống.  
D. Đặt cơ sở hình thành nền văn hóa truyền thống.

**Câu 23**: So với các nước Đông Nam Á khác, tình hình chính trị ở Xiêm cuối thế kỉ XIX có điểm gì khác biệt?

A. Xiêm bị biến thành thuộc địa của Pháp.  
B. Xiêm vẫn giữ được nền độc lập tương đối.  
C. Xiêm trở thành vùng phụ thuộc của Anh.  
D. Xiêm bị biến thành vùng bảo hộ của Pháp.

**Câu 24:**Các cuộc đấu tranh chống thực dân phương Tây của nhân dân Đông Nam Á (từ nửa sau thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX) đều

A. diễn ra dưới hình thức cải cách, canh tân đất nước.  
B. diễn ra sôi nổi, quyết liệt nhưng cuối cùng thất bại.  
C. đặt dưới sự lãnh đạo của lực lượng trí thức phong kiến tiến bộ.  
D. nổ ra cùng thời điểm, tạo nên phong trào rộng lớn trên toàn khu vực.

**Câu 25**: Việt Nam được coi là “cầu nối” giữa Trung Quốc với khu vực nào?

A. Đông Bắc Á.  
B. Đông Nam Á.  
C. Tây Nam Á.  
D. Nam Á.

**Câu 26:**Người đã chỉ huy nhân dân Đại Cồ Việt tiến hành cuộc kháng chiến chống Tống năm 981 là

A. Đinh Bộ Lĩnh.  
B. Lê Hoàn.  
C. Ngô Quyền.  
D. Lý Công Uẩn.

**Câu 27**: Sau khi rút quân về nước, Lý Thường Kiệt cho xây dựng hệ thống phòng ngự chống Tống ở đâu?

A. Sông Bạch Đằng.  
B. Sông Như Nguyệt.  
C. Sông Mã.  
D. Sông Hồng.

**Câu 28:**Sau khi khởi nghĩa giành thắng lợi, Trưng Trắc đã

A. lên ngôi vua, đặt tên nước là Vạn Xuân.  
B. duy trì chính sách cai trị của nhà Hán.  
C. lên ngôi hoàng đế, đóng đô ở Cổ Loa.  
D. xưng vương, đóng đô ở Mê Linh.

**Câu 29:** Ai là tác giả của câu nói nổi tiếng: “Tôi muốn cưỡi cơn gió mạnh, đạp luồng sóng dữ, chém cá kình ở bể Đông, chứ không thèm bắt chước người đời cúi đầu cong lưng để làm tì thiếp người ta”?

A. Lê Chân.  
B. Bùi Thị Xuân.  
C. Triệu Thị Trinh.  
D. Nguyễn Thị Định.

**Câu 30:**Năm 544, Lý Bí tự xưng là Lý Nam Đế, lập ra nhà nước

A. Vạn An.  
B. Đại Nam.  
C. Đại Việt.  
D. Vạn Xuân.

**Câu 31:** Do có vị trí địa lí chiến lược quan trọng nên trong suốt tiến trình lịch sử, Việt Nam là

A. một cường quốc thương mại đường biển, có vai trò chi phối kinh tế thế giới.  
B. địa bàn cạnh tranh ảnh hưởng của các cường quốc trong khu vực và thế giới.  
C. “vùng đệm” giữa khu vực thuộc địa của thực dân Anh và thực dân Pháp.  
D. một đế quốc hùng mạnh, có tầm ảnh hưởng lớn trên trường quốc tế.

**Câu 32**: Trong lịch sử Việt Nam, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc có vai trò quyết định đối với

A. sự sinh tồn và phát triển của dân tộc Việt Nam.  
B. chính sách đối nội, đối ngoại của đất nước.  
C. chiều hướng phát triển kinh tế của đất nước.  
D. tình hình văn hóa - xã hội của quốc gia.

**Câu 33:**Khúc Thừa Dụ đã tận dụng cơ hội nào dưới đây để dấy binh khởi nghĩa giành lại quyền tự chủ cho người Việt (vào năm 905)?

A. Nhà Đường không bố trí quân đồn trú tại thành Đại La.  
B. Nhà Đường suy yếu nên khó kiểm soát tình hình An Nam.  
C. Nhà Ngô chưa thiết lập được chính quyền đô hộ ở Việt Nam.  
D. Chính quyền đô hộ của nhà Đường mới được thiết lập, còn lỏng lẻo.

**Câu 34:**Vào mùa hè năm 1423, Lê Lợi đã đề nghị tạm hoà với quân Minh vì

A. thiếu tướng tài, tinh thần chiến đấu của quân sĩ sa sút.  
B. nghĩa quân ánh mãi không thắng nên chấp nhận cầu hoà.  
C. quân sĩ khiếp sợ trước sức mạnh của giặc, tinh thần sa sút.  
D. muốn tranh thủ thời gian hòa hoãn để xây dựng lực lượng.

**Câu 35**: Kế sách nào của Ngô Quyền đã được quân dân nhà Trần kế thừa, vận dụng để đánh đuổi quân Nguyên xâm lược (1288)?

A. Tiên phát chế nhân.  
B. Đánh thành diệt viện.  
C. Vườn không nhà trống.  
D. Đóng cọc trên sông Bạch Đằng.

**Câu 36:** Điểm giống nhau cơ bản giữa cuộc khởi nghĩa Mai Thúc Loan (713 - 722) và khởi nghĩa Phùng Hưng (776 - 791) là gì?

A. Chống lại ách cai trị hà khắc, tàn bạo của nhà Lương.  
B. Bùng nổ ở Hoan Châu, sau đó tiến về giải phóng Tống Bình.  
C. Giành và giữ được chính quyền độc lập trong một thời gian.  
D. Thắng lợi, mở ra thời kì độc lập, tự chủ lâu dài cho dân tộc.

**Câu 37:** Trận Rạch Gầm - Xoài Mút của quân Tây Sơn là một trong những

A. chiến thắng quan trọng, làm lung lay ách thống trị của nhà Minh ở Đại Việt.  
B. trận thủy chiến lớn trong lịch sử đấu tranh chống ngoại xâm của nhân dân Việt Nam.  
C. trận đánh lớn, thể hiện rõ nghệ thuật “công thành, diệt viện” của nhân dân Việt Nam.  
D. chiến thắng quan trọng, làm lung lay ách thống trị của nhà Mãn Thanh ở Đại Việt.

**Câu 38**: Trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hiện nay, chúng ta có thể vận dụng bài học kinh nghiệm nào từ thắng lợi của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên dưới thời Trần?

A. Tiến công giặc một cách thần tốc, bất ngờ.  
B. Tập trung vào việc xây dựng thành lũy kiên cố.  
C. Bồi dưỡng sức dân, củng cố khối đoàn kết dân tộc.  
D. Chủ động tấn công để chặn trước thế mạnh của giặc.

**Câu 39:**Từ sự thất bại của Nhà nước Âu Lạc trước quân xâm lược, chúng ta có thể rút ra bài học kinh nghiệm nào cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay?

A. Củng cố khối đoàn kết toàn dân; cảnh giác trước mọi âm mưu của kẻ thù.  
B. Cầu viện sự giúp đỡ, viện trợ của các lược lượng bên ngoài khi có chiến tranh.  
C. Xây dựng nhiều thành lũy kiên cố; nghiên cứu, chế tạo các loại vũ khí hiện đại.  
D. Luôn hòa hoãn, nhân nhượng với các nước để giữ môi trường hòa bình, ổn định.

**Câu 40:**Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng bài học lịch sử rút ra từ các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử dân tộc Việt Nam?

A. Luôn nhân nhượng kẻ thù xâm lược để giữ môi trường hòa bình.  
B. Chú trọng việc xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân.  
C. Tiến hành chiến tranh nhân dân, thực hiện “toàn dân đánh giặc”.  
D. Phát động khẩu hiệu đấu tranh phù hợp để tập hợp lực lượng.

**Đáp án**

Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1-B | 2-C | 3-A | 4-C | 5-C | 6-A | 7-D | 8-B | 9-A | 10-D |
| 11-C | 12-A | 13-D | 14-C | 15-D | 16-B | 17-D | 18-A | 19-B | 20-A |
| 21-B | 22-C | 23-B | 24-B | 25-B | 26-B | 27-B | 28-D | 29-C | 30-D |
| 31-B | 32-A | 33-B | 34-D | 35-D | 36-C | 37-B | 38-C | 39-A | 40-A |